

TRAO ĐỔI Ý KIẾN

TÌM HIỂU TƯ TƯỞNG *DÂN CHỦ* CỦA MAHATMA GANDHI

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI (*)

Mahatma Gandhi được biết đến là nhà lãnh đạo cách mạng Ấn Độ và là cha đẻ của phương pháp đấu tranh bất bạo động. Trong di sản hoạt động chính trị M.Gandhi để lại cho Ấn Độ có tư tưởng về dân chủ, mà như ông xác định – nhằm mục tiêu xây dựng xã hội công bằng. Bài viết tập trung phân tích quan điểm của Mahatma Gandhi về dân chủ, làm rõ 3 yếu tố cơ bản cần có của nền dân chủ, đó là tự do, công lý và các quyền cơ bản của công dân, cũng như phương pháp “tránh xa bạo lực” trong tiến hành xây dựng nền dân chủ đó theo quan điểm của ông.

Ấn Độ là quốc gia mà chế độ phân biệt đẳng cấp rất rõ rệt và hà khắc. Đây cũng là cái nôi của nhiều loại hình tín ngưỡng và tôn giáo khác nhau; là nơi phát sinh nhiều tư tưởng, nhiều phát kiến khoa học rất sớm, một nền văn minh rực rỡ và có những đóng góp quan trọng trong việc nhìn nhận và giải quyết nhiều vấn đề của xã hội loài người. Trong đó, nổi bật là tư tưởng dân chủ của M.Gandhi.

Mahatma Gandhi (tên đầy đủ là Mohandas Karamchand Gandhi, 1869 - 1948) đã chịu ảnh hưởng nhất định từ những quan niệm truyền thống của xã hội Ấn Độ. Tuy nhiên, với tinh thần ham học hỏi, khi có điều kiện tiếp xúc với các tư tưởng tiến bộ của phương Tây, ông đã cởi mở tiếp thu những giá trị tích cực của nó. Từ những giá trị tinh thần đã chất lọc và tiếp thu được, M.Gandhi đã biến chúng thành hành động thực tiễn và đúc kết những kinh nghiệm thành lý luận. Ông trở thành nhà lãnh đạo chính trị và tinh thần

quan trọng nhất trong giai đoạn lịch sử cận hiện đại của Ấn Độ, được vinh danh là “Mahatma” (Tâm hồn vĩ đại, Vĩ nhân, Thánh) của người dân Ấn.

Năm 1887, khi đang học tại Samaldas College, M.Gandhi nghe lời khuyên của Mavji Dave, người cố vấn lâu năm của gia đình, rằng “thời bây giờ khác, không ai mong các cậu nối tiếp danh vọng của ông thân sinh các cậu nếu không có một sở học thích đáng”(1) và quyết định sang Anh học luật. Đây là bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời của M.Gandhi, vì nó đã đưa lại cho ông những cái nhìn mới về vị trí của con người trong xã hội, đặc biệt giúp ông nhận thấy được bản chất thực sự của dân chủ phương Tây.

Bên cạnh đó, yếu tố tôn giáo cũng chi phối mạnh mẽ đến tư tưởng và hành động của M.Gandhi. Trong các tác phẩm

(*) Tiến sĩ, Phó trưởng phòng, Phòng Triết học phương Đông, Viện Triết học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

(1) Mahatma Gandhi, *Tự truyện Gandhi* (Trí Hải dịch). Nxb Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, 2004, tr.54.

của mình, M.Gandhi nhiều lần đề cập đến nguồn gốc tôn giáo và khẳng định rằng, nó có ảnh hưởng đến cá nhân ông. Trong quá trình giao lưu văn hóa dưới chế độ thực dân Anh, những ý tưởng của đạo đức Kitô giáo và triết lý dân chủ đang nổi lên ở châu Âu có tác động đến suy nghĩ của người Ấn Độ giáo. Khi lý giải về Ấn Độ giáo, ông đặc biệt nhấn mạnh đến khía cạnh bất bạo động và công bằng xã hội như là cơ sở chủ yếu về tinh thần và chính trị.

Năm 1915, sau khi trở về Ấn Độ, M.Gandhi tiếp tục hoạt động nhằm mục đích giúp Ấn Độ thoát khỏi sự cai trị của thực dân Anh theo hướng bất bạo động. Tất cả những việc làm của ông đều hướng tới mục đích tự trị (swaraj) để giành nền độc lập cho Ấn Độ, tự do cho nhân dân. Không dừng lại ở đó, M.Gandhi còn cố gắng xây dựng mô hình hoạt động chính trị trong xã hội để bảo đảm các quyền con người cơ bản. Theo ông, mô hình đó chính là hình thức chính trị dân chủ: "Trong nền dân chủ mà tôi đã dự kiến, nền dân chủ đó được thiết lập bằng bất bạo động sẽ có tự do, bình đẳng cho tất cả mọi người"(2).

Với sự hình dung về nền dân chủ ở Ấn Độ như vậy, có thể thấy, tư tưởng dân chủ của M.Gandhi khác hoàn toàn với quan điểm cổ điển về dân chủ của phương Tây. Tư tưởng dân chủ được ông trình bày chủ yếu trong các bài phát biểu và bài viết của mình. Ông dùng tư tưởng này để trả lời các câu hỏi liên quan đến hoạt động cách mạng của mình.

Thực tế cho thấy, trên thế giới, có rất nhiều mô hình chính trị được xây dựng và hoạt động ở các quốc gia khác nhau.

Đó có thể là chế độ tư bản, chế độ độc tài hay dân chủ, chế độ quân chủ hay cộng hòa, v.v.. Trong đó, mô hình dân chủ được đánh giá là một mô hình đem lại quyền lực tốt nhất và nhiều nhất cho nhân dân. Trong nền dân chủ, ngoài sự tồn tại của nguyên lý "dân chủ là chính phủ của nhân dân, vì nhân dân, do nhân dân" (*Democracy is the government of the people, by the people, for the people*, Abraham Lincoln), còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng một xã hội hòa bình. Trong nền dân chủ, mọi người đều có mối quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với hệ thống chính trị ở mọi cấp độ. Điều đó sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự tiến bộ và phát triển của con người trên mọi phương diện.

Trong quan điểm về dân chủ của phương Tây, dân chủ chủ yếu được hiểu là quyền lực thuộc về nhân dân. Quyền lực đó được thể hiện thông qua các cuộc bầu cử để lựa chọn người đại diện cho mình. Những người được nhân dân bầu ra có quyền hợp pháp để quản lý xã hội. Tuy nhiên, đa số người dân không kiểm soát được tốt các quyết định chung đối với cuộc sống của mình, bởi họ không có cơ hội tham gia trực tiếp vào quá trình ra các quyết định. Do vậy, người dân trở nên bất lực khi chống lại sức mạnh của nhà nước. Trong tư tưởng của mình, M.Gandhi không tán thành cách xây dựng một nền dân chủ như vậy.

(2) Mahatma Gandhi. "Thư gửi Lord Samuel" (15-5-1943), *Toàn tập Mahatma Gandhi* (sách điện tử). Publications Division Government of India, New Delhi, 1999, t.83, tr.371, <http://www.gandhiserve.org/e/cwmg/cwmg.htm> (tiếng Anh).

M.Gandhi cho rằng, dân chủ là một tổ chức lớn và cần tránh để nó bị lạm dụng. Ông viết: "Các tổ chức càng lớn thì càng dễ bị lợi dụng. Dân chủ là một hình thức tốt, và do đó, nó có nhiều nguy cơ bị lợi dụng. Biện pháp để khắc phục tình trạng đó không phải là tránh né dân chủ mà cần phải giảm khả năng bị lợi dụng đến mức tối thiểu"(3). Thay vào đó, ông đưa ra quan niệm của mình về dân chủ trên cơ sở kỹ luật và giác ngộ, trên cơ sở đạo đức.

M.Gandhi rất quan tâm đến con người, nhất là những người thuộc đẳng cấp thấp trong xã hội, những con người bị tước đoạt hay bị áp bức không chỉ về mặt xã hội mà cả về đời sống tâm linh. Ở một quốc gia mà quan niệm tôn giáo chi phối mạnh mẽ đến các hoạt động của đời sống xã hội như Ấn Độ thì việc xóa bỏ những kỳ thị là điều vô cùng khó khăn. Nhưng, từ nhận thức như vậy, khi thể hiện quan điểm của mình, M.Gandhi cho rằng, dân chủ không chỉ là một hình thức tổ chức nhà nước mà còn liên quan đến mọi người dân trong xã hội và mọi đẳng cấp. Với ông, "dân chủ phải được xây dựng trên mọi phương diện của đời sống kinh tế, xã hội và chính trị"(4), trong đó cá nhân là trung tâm.

Không phải ngay từ đầu hình thức dân chủ đã phát huy hết những ưu điểm của nó trong xã hội. Theo M.Gandhi, nền dân chủ thể hiện ở hai cấp độ: Chính thể lý tưởng và chính thể tiểu lý tưởng. Chính thể lý tưởng là cấp độ cao nhất của hình thức dân chủ, đó là những ngôi làng tự trị mà "chỉ bằng chân lý và bất bạo động thì làng tự trị

hay Ramarajya mới được thiết lập ở đất nước này"(5). Ở đó, nhà nước hay chính phủ không còn tồn tại để điều chỉnh cá nhân. Tuy nhiên, trước khi đạt được chính thể lý tưởng đó, nó cần đạt được cấp tiểu lý tưởng. Ở cấp độ này, tự do tối đa của cá nhân bị giới hạn theo quy định của nhà nước hay chính phủ.

Với quan niệm về chính thể dân chủ như vậy, M.Gandhi không đề cao hoạt động của chính thể mà chú trọng đến bản chất do dân chủ mang lại. Theo ông, "dân chủ, về bản chất, phải có nghĩa là nghệ thuật và khoa học trong việc huy động sức mạnh vật chất, kinh tế và tinh thần của mọi người hướng đến mục đích chung"(6). Ông tin rằng, một nền dân chủ thực sự phải là một nền dân chủ mà ở đó sự can thiệp của nhà nước vào đời sống xã hội chỉ ở mức tối thiểu. Nền dân chủ đó chắc chắn sẽ là một bước tiến so với chế độ quân chủ và chế độ độc tài.

M.Gandhi khuyên những người Ấn Độ không nên sao chép các mô hình dân chủ của phương Tây. Ông cho rằng, mỗi quốc gia với những điều kiện, hoàn cảnh khác nhau không nhất thiết phải có một mô hình dân chủ giống hệt nhau. Đối với Ấn Độ, M.Gandhi muốn

(3) Mahatma Gandhi. "Những mối nguy hiểm của nền dân chủ" (*Young India*, 7 - 5 - 1931). *Sđđ.*, t.52, tr.60 (tiếng Anh).

(4) Mahatma Gandhi. "Trao đổi với các học viên Kasturba Trust" (*Harijan*, 7 - 9 - 1947). *Sđđ.*, t.96, tr.266 (tiếng Anh).

(5) Mahatma Gandhi. "Phát biểu tại hội nghị của Harijans, Madras" (*The Hindu*, 28 - 1 - 1946). *Sđđ.*, t.89, tr.305 (tiếng Anh).

(6) Mahatma Gandhi. "Nói chuyện với người lao động ở Rajkot Praja Parishad" (*Harijan*, 20 - 5 - 1939 và 27 - 5 - 1939). *Sđđ.*, t.75, tr.175-176 (tiếng Anh).

xây dựng một nền dân chủ thực sự (true democracy) phù hợp với điều kiện thực tế. Để làm được điều này, theo ông, một trong những yêu cầu đầu tiên là thực hiện Satyagraha (7) qua Charkha (guồng xe sợi truyền thống). Mahatma Gandhi nhấn mạnh biểu tượng Charkha rằng, "nó không nằm ngoài chân lý và bất bạo động. Chúng ta có thể nhận ra chân lý và bất bạo động trong sự giản dị của cuộc sống. Sự giản dị này được thể hiện đậm nét qua hình ảnh guồng xe sợi và tất cả những hàm ý khác"(8).

Trong quan điểm của ông, các tổ chức như nhà nước hay các hệ thống chính trị như dân chủ không phải là các hình thức lý tưởng. Các tổ chức này được thành lập dựa trên quyền lực chính trị và chỉ có thể là phương tiện để mọi người, dù ở tầng lớp xã hội nào, cũng có cuộc sống tốt đẹp hơn. Ông đặt cơ sở cho ý nghĩa về mặt lý thuyết đối với khái niệm dân chủ trong xã hội da dạn như Ấn Độ; đồng thời, ông cũng chứng minh sự nguy hiểm của việc tập trung quyền lực và sự cần thiết phải chuyển giao quyền lực thông qua quá trình tham gia của nhân dân, cũng như lên án sự thống trị của đám đông (mobocracy).

Trong *Young India*, ngày 8 - 9 - 1920, M.Gandhi khẳng định rằng, "dân chủ "chống lại" sự thống trị của đám đông"(9). Ông viết: "Về hình thức, một ranh giới mỏng manh tồn tại giữa luật đám đông và luật của nhân dân"(10). Mặc dù số lượng lớn người dân tập trung thành sự thống trị của đám đông nhưng không bao giờ có thể là sự phản ánh của một nền dân chủ. Vì sự thống

trị của đám đông thiếu tính kỷ luật, không thể hiện được ý chí của nhân dân; do đó, nó trở nên nguy hiểm hơn cả chế độ độc tài. "Sau đó, chúng ta phải thoát khỏi sự hỗn loạn. Và tôi không nghi ngờ rằng, phương pháp tốt nhất và nhanh nhất là giới thiệu luật của nhân dân thay vì luật đám đông"(11), đồng thời trong nền dân chủ không để cho nhóm thống trị này xuất hiện và tồn tại. Theo ông, để làm được điều này cần thực hiện quá trình cải cách liên tục và thực hiện dân chủ theo đúng nghĩa của nó để xây dựng được Swaraj, để dân chủ không trở thành sự thống trị của đám đông.

Theo M.Gandhi, hạn chế của nhà nước hiện đại là mang tính chất tập trung, quan liêu, đồng nhất và mang nhiều yếu tố bạo lực. Chính vì vậy, "trong thời đại của nền dân chủ, điều quan trọng là kết quả mong muốn đạt được bằng nỗ lực của mọi người dân"(12).

Trong việc xây dựng xã hội dân chủ, theo M.Gandhi, *phân cấp quyền lực*

(7) *Satyagraha* nguyên nghĩa là "bám lấy chân lý", thường được dịch là "bất bạo động" (non-violence). Tuy nhiên, trong quá trình tìm hiểu về M.Gandhi, tác giả nhận thấy cần dùng nguyên từ *Satyagraha* để nói về nguyên tắc và phương pháp đấu tranh của ông.

(8) Mahatma Gandhi. "Thu gửi Jawaharlal Nehru" (5 - 10 - 1945). *Sđđ.*, t.88, tr.118-119 (tiếng Anh).

(9) Mahatma Gandhi. "Dân chủ "chống lại" sự thống trị của đám đông" (*Young India*, 8 - 9 - 1920). *Sđđ.*, t.21, tr.245 (tiếng Anh).

(10) Mahatma Gandhi. "Dân chủ "chống lại" sự thống trị của đám đông" (*Young India*, 8 - 9 - 1920). *Sđđ.*, t.21, tr.245 (tiếng Anh).

(11) Mahatma Gandhi. "Dân chủ "chống lại" sự thống trị của đám đông" (*Young India*, 8 - 9 - 1920). *Sđđ.*, t.21, tr.247 (tiếng Anh).

(12) Mahatma Gandhi. "Làm sao để làm dịu nó?" (*Harijan*, 8 - 9 - 1940). *Sđđ.*, t.79, tr.177 (tiếng Anh).

chính trị là yêu cầu cơ bản cho sự thành công của nền dân chủ thực sự. Đối với ông, một nền dân chủ được phân cấp dựa trên bất bạo động bao gồm các cộng đồng nhỏ và các làng, trong đó tự nguyện hợp tác là điều kiện. Đó là cách duy nhất để biết giá trị của dân chủ từ cơ sở, vì nó cho phép mọi người tham gia vào việc quyết định và thực hiện mà không cần có sự kiểm soát một cách cứng nhắc và nghiêm ngặt của bất kỳ tổ chức quyền lực cao hơn nào. Hơn nữa, đó còn là lựa chọn đơn nhất để giảm thiểu sự can thiệp của nhà nước vào mọi công việc của người dân. M.Gandhi không chủ trương phân cấp quản lý chỉ vì lợi ích kinh tế và chính trị, mà để cao lý tưởng văn hóa và tinh thần.

M.Gandhi phê phán tất cả các loại hình tập trung quyền lực. Theo ông, tập trung quyền lực là một mối đe dọa nguy hiểm cho nền dân chủ, có thể *làm biến dạng các giá trị dân chủ* và việc "sở hữu sức mạnh làm cho con người mù và điếc; họ không thể nhìn thấy những gì ngay trước mặt họ, và cũng không thể nghe thấy những điều xung quanh họ" (13). Ở đây, nền dân chủ hoàn hảo cần phải dựa trên nền tảng là sự tự do cá nhân. Ahimsa (không sát sinh), Satyagraha (bất bạo động), Swaraj (tự trị), Swadeshi (tự chủ về kinh tế, nền kinh tế địa phương) và Sarvodaya (lợi ích cho mọi người) là công cụ để đạt được nền chính trị dân chủ; còn tự do cá nhân và trao quyền nhằm đảm bảo tính dân chủ.

Quan niệm của M.Gandhi về phân cấp chính trị không chỉ giúp cho những người hoạt động trong lĩnh vực chính trị

mà còn giúp cho cả những người hoạt động trong lĩnh vực kinh tế - xã hội. Đây là lý tưởng chính trị dựa trên cơ sở đạo đức và tinh thần nhằm nâng cao giá trị dân chủ thực sự. Do đó, không nghi ngờ gì, trong tư tưởng dân chủ của M.Gandhi, những quyền cơ bản như tự do và công lý chính là cơ sở để đánh giá "dân chủ thực sự".

Không những thế, tư tưởng dân chủ của ông cũng đề cập ít nhiều đến quyền của công dân trong nền dân chủ. Theo ông, dân chủ không đơn thuần là hình thức chính trị của xã hội mà còn là điều kiện cho sự phát triển của mỗi cá nhân, mỗi con người trong xã hội đó. Trong tác phẩm *Tất cả mọi người đều là anh em* (*All men are brothers*, chương IX: Dân chủ và nhân dân), M.Gandhi khẳng định: "Khái niệm về nền dân chủ của tôi là dưới chế độ dân chủ thì kẻ yếu nhất cũng nên có cơ hội giống như là kẻ mạnh nhất" (14); "dân chủ của tôi có nghĩa là mỗi người là chủ của chính mình" (15). Điều này có nghĩa, mỗi cá nhân đều có cơ hội được sống và phát triển như nhau. Đây là điều rất khó có thể thực hiện được trong xã hội Ấn Độ lúc bấy giờ - một đất nước mà sự phân biệt đẳng cấp rất khắt khe và đã được duy trì hàng nghìn năm, đã ăn sâu trong tư duy của người dân.

Như vậy, dân chủ trong tư tưởng của M.Gandhi không chỉ là một hình thức

(13) Mahatma Gandhi. "Nỗi sợ hãi của cái chết", (*Young India*, 13 - 10 - 1921). *Sđđ.*, t.24, tr.87 (tiếng Anh).

(14) UNESCO. *Tất cả mọi người đều là anh em*. In tại Switzerland, 1969, tr.138 (tiếng Anh).

(15) Mahatma Gandhi. "Giới thiệu về chính phủ" (*The Bombay Chronicle*, 8 - 8 - 1942). *Sđđ.*, t.83, tr.178 (tiếng Anh).

tổ chức nhà nước, mà còn là một nguyên tắc tự chủ, bình đẳng, tự do, giải phóng tất cả, là tình yêu dành cho mỗi con người, đồng thời thông qua đó, tất cả mọi người đều có thể thực hiện nhiệm vụ của mình và nhận được kết quả xứng đáng từ chính hành động của mình.

Mặt khác, theo M.Gandhi, trong xã hội dân chủ, trước khi nghĩ đến quyền thì con người phải nghĩ đến trách nhiệm của mình. "Quyền thực sự đến từ kết quả thi hành trách nhiệm"(16). Con người luôn đòi hỏi quyền lợi cá nhân nhưng hiếm ai nghĩ đến trách nhiệm thi hành nghĩa vụ công dân của họ, tức là quyền lợi cho tập thể. Xã hội lý tưởng mà ông mong muốn là một xã hội phi bạo lực và dân chủ, ở đó có sự cân bằng giữa tự do cá nhân và trách nhiệm xã hội.

M.Gandhi cho rằng, quyền là cơ hội để tự thực hiện: "Quyền thực hiện trách nhiệm của mỗi người là quyền duy nhất, đó là giá trị sống và chết. Nó bao gồm tất cả các quyền hợp pháp"(17). Hơn nữa, quyền còn là bốn phận của mỗi cá nhân đối với lợi ích của toàn xã hội. Đó chính là nguồn gốc thực sự của quyền. Năm 1925, M.Gandhi đã giải thích hành động trong *Bhagavad Gita* rằng, "các nguồn gốc thực sự của quyền là trách nhiệm. Nếu tất cả chúng ta đều thực hiện trách nhiệm của mình, thì sẽ không phải đi đâu xa để tìm quyền. Nếu trách nhiệm chưa được thực hiện, chúng ta lại theo đuổi quyền, nó giống như ma trôi vậy. Chúng ta càng đuổi theo, nó lại càng xa hơn. Giống như lời dạy của Krishna: "Hành động một mình là quả một mình". Hành động là trách nhiệm: Quả là quyền"(18).

Điều đó cho thấy, M.Gandhi nhấn mạnh đến quyền trong phạm vi trách nhiệm của cá nhân đối với xã hội. Ông viết: "Những người có được quyền như là một kết quả của việc thực hiện các trách nhiệm, thực hiện chúng chỉ dành cho các nhiệm vụ của xã hội, không bao giờ cho cá nhân"(19). Song, quyền không phải do nhà nước hay các nhóm khác tạo nên.

Vì vậy, theo M.Gandhi, quyền của mỗi người chỉ có thể do chính mình tạo ra bằng cách hoàn thành những trách nhiệm của mình đối với xã hội. Để xây dựng thành công nền dân chủ, chúng ta cần ý thức được rằng, "dân chủ đòi hỏi tất cả mọi người, dù nam hay nữ, đều phải thực hiện trách nhiệm của mình"(20).

Bên cạnh đó, trong quan điểm của M.Gandhi, các trụ cột cơ bản của nền dân chủ là tự do, công lý và các quyền cơ bản của công dân. Ông chủ yếu quan tâm đến sự tự do của cá nhân, cho rằng nhà nước sở dĩ được xây dựng nên là nhằm mục đích đảm bảo quyền tự do tự quyết một cách công bằng cho mỗi công

(16) Mahatma Gandhi. "Lời kêu gọi người dân ở Rajkot" (*Harijan*, 18 - 3 - 1939). *Sdd.*, t.75, tr.178 (tiếng Anh).

(17) Mahatma Gandhi. "Nói chuyện với người lao động ở Rajkot Praja Parishad" (*Harijan*, 20 - 5 - 1939 và 27 - 5 - 1939). *Sdd.*, t.75, tr.176 (tiếng Anh).

(18) Mahatma Gandhi. "Bài nói chuyện tại hội nghị chính trị Kathiawar, Bhavanagar" (*Young India*, 08 - 01 - 1925). *Sdd.*, t.30, tr.68 (tiếng Anh).

(19) Mahatma Gandhi. "Lời kêu gọi người dân ở Rajkot" (*Harijan*, 18 - 3 - 1939). *Sdd.*, t.75, tr.178 (tiếng Anh).

(20) Mahatma Gandhi. "Phát biểu tại buổi cầu nguyện" (*Harijan Sevak*, 1 - 6 - 1947). *Sdd.*, t.95, tr.102 (tiếng Anh).

dân. Trong hệ thống chính trị của nền dân chủ, quyền lực độc đoán của nhà nước sẽ bị hạn chế và sự phát triển của tính cách cá nhân thông qua việc bảo đảm tự do đến từng người dân được tạo điều kiện thuận lợi. Bởi, không xã hội nào có thể được xây dựng trên cơ sở từ chối tự do cá nhân. Nếu không có tự do cá nhân thì chắc chắn sẽ mất tất cả. Nếu không còn cá nhân thì sẽ không còn xã hội, đúng như M.Gandhi khẳng định, “dân chủ hoàn hảo dựa trên tự do cá nhân”(21).

M.Gandhi thừa nhận, “trong nền dân chủ, cá nhân sẽ bị điều chỉnh và hạn chế bởi xã hội... Nếu mỗi cá nhân có luật trong tay mình mà không có nhà nước, cá nhân đó sẽ trở thành vô chính phủ, tức là sự vắng mặt của pháp luật hay nhà nước. Đó là cách thức hủy diệt tự do”(22). Nền dân chủ trong tư tưởng của M.Gandhi cho phép người dân chỉ ra những sai lầm của chính phủ, nếu có. Họ cũng có thể loại bỏ các chính phủ nếu họ muốn làm như vậy, đồng thời họ không nên cản trở chính phủ bằng cách kích động chống lại nó, vì chính phủ có nguồn gốc từ sức mạnh của các cá nhân. Nền dân chủ tạo cơ sở và duy trì tự do cá nhân và ngược lại, chính tự do cá nhân là điều kiện để phát huy những giá trị của nền dân chủ. Ông cho rằng, “tư duy độc lập là bản chất của tinh thần dân chủ”(23) và “tự do ngôn luận và hành động tương ứng là hơi thở của đời sống dân chủ”(24). Trong nền dân chủ, mỗi cá nhân phải có sự tự do để sử dụng tài năng của mình một cách nhất quán. Cùng với bình đẳng, tự do là cơ sở

của nền dân chủ. Sự tự do của người dân không nên phụ thuộc vào ý chí của một cá nhân nào đó. Mỗi cá nhân phải có sự tự do, nhưng không ai có quyền sử dụng sự tự do này một cách tùy tiện. Như vậy, dân chủ, trong hình thức thích hợp của nó, phải đảm bảo quyền tự do, bình đẳng cho tất cả mọi người.

M.Gandhi luôn chủ trương, mọi công dân cần được bình đẳng về cơ hội và không nên có sự phân biệt giữa con người với con người về đẳng cấp, màu da, giới tính hay tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, ông đã thúc đẩy sự bình đẳng cho tất cả mọi người, từ những người theo Hindu giáo, phụ nữ và những đẳng cấp thấp trong xã hội đến những người theo Hồi giáo. Mọi người đều có cơ hội bình đẳng cho sự phát triển tinh thần của mình, những người có trí tuệ cao (hay thuộc đẳng cấp trên trong xã hội) sẽ giúp đỡ người có trí tuệ kém (hay thuộc đẳng cấp thấp hơn trong xã hội) tự phát triển nhằm đạt được vị thế bình đẳng. Ông nhấn mạnh: “Tất cả mọi người được sinh ra đều bình đẳng về mặt trí tuệ”(25).

Trong xã hội, vấn đề bình đẳng kinh tế cũng là một trong những mục tiêu

(21) Mahatma Gandhi. “Câu hỏi: Làng tự trị” (*Harjan*, 26 - 7 - 1942). *Sdd.*, t.83, tr.113 (tiếng Anh).

(22) M.K.Gandhi. *Ấn Độ trong ước mong của tôi*, tr.21.

http://www.mkgandhi.org/ebks/india_dreams.pdf
(23) Mahatma Gandhi. “Trả lời phỏng vấn báo chí” (*The Times of India*, 28 - 1 - 1931). *Sdd.*, t.51, tr.73 (tiếng Anh).

(24) Mahatma Gandhi. “Trả lời phỏng vấn “Tin hàng ngày”” (*Harjan*, 22 - 9 - 1940). *Sdd.*, t.79, tr.240 (tiếng Anh).

(25) Mahatma Gandhi. “Các câu trả lời” (*Harjan*, 6 - 10 - 1946). *Sdd.*, t.92, tr.227-228 (tiếng Anh).

chính cần đạt được của nền dân chủ nghị viện. Đối với M.Gandhi, bình đẳng kinh tế là chìa khóa chính để xây dựng dân chủ thông qua bất bạo động, nhằm xóa bỏ các xung đột giữa tư bản và lao động. "Một hệ thống phi bạo lực của chính phủ rõ ràng là bất khả thi, khi mà khoảng cách giữa người giàu và hàng triệu người bị đói vẫn tồn tại"(26). Chính vì vậy, M.Gandhi đã chỉ rõ, phát triển kinh tế làng chính là một trong những điều kiện để thiết lập nền dân chủ thực sự ở Ấn Độ.

Phương pháp đấu tranh của M.Gandhi dựa trên chân lý và bất bạo động, nên việc xây dựng dân chủ cũng phải *tránh xa bạo lực*: "Tôi cho rằng dân chủ không thể có được bằng phương pháp cưỡng chế. Tinh thần dân chủ không thể bị áp đặt từ bên ngoài. Nó phải đến từ bên trong"(27). Với ông, dùng bạo lực như là phương tiện nhằm tiêu diệt đối thủ thì sẽ không thể có được dân chủ đích thực. Mọi cuộc cách mạng đều cần có điểm xuất phát và đích đến là tinh thần, là trái tim của mỗi người, cũng tức là sự thay đổi trong nhận thức của mỗi con người. Vì vậy, "tinh thần của dân chủ không phải là điều máy móc, cứng nhắc được điều chỉnh bằng cách bãi bỏ hình thức. Nó đòi hỏi sự thay đổi của trái tim"(28).

Tháng 8 - 1942, trong bài phát biểu trước Ủy ban Quốc hội, M.Gandhi tiếp tục khẳng định, bạo lực dẫn đến sự tập trung quyền lực trong tay của một số ít người. Theo ông, "để Ấn Độ có nền dân chủ thực sự, không nên có sự thỏa hiệp với bạo lực hay đối trá"(29); nếu Ấn Độ

giành được độc lập thông qua phương pháp bất bạo động thì chính quyền được thiết lập sẽ không có quân đội, bởi nếu nền dân chủ vẫn phụ thuộc vào sức mạnh quân sự thì nền dân chủ đó sẽ không thể là dân chủ thực sự. Bất bạo động nếu được xây dựng trên cơ sở đạo đức thì sẽ có thể hướng đến việc duy trì và khẳng định giá trị nền tảng luân lý của nền dân chủ. Ông tin rằng, một nền dân chủ thực sự "không bao giờ có thể có được thông qua sự đối kháng hay đàn áp"(30).

Có thể nói, đóng góp của M.Gandhi đối với Ấn Độ không chỉ là đấu tranh giành tự do mà còn là những nỗ lực xây dựng mô hình hoạt động chính trị trong xã hội, nhằm duy trì nền độc lập và tự do đó cũng như bảo đảm các quyền cơ bản của con người trong cuộc sống. Với M.Gandhi, dân chủ không chỉ là hình thức hay mô hình tổ chức chính trị, mà còn là hình thức để tạo sự công bằng trong xã hội; quan trọng hơn, dân chủ là nguyên tắc tự chủ, là điều kiện cho sự phát triển của con người trong xã hội. Tư tưởng của M.Gandhi có ảnh hưởng mạnh mẽ không chỉ trong giai đoạn đầu thế kỷ XX, mà còn cho đến tận ngày nay. □

(26) Mahatma Gandhi. "Chương trình xây dựng: ý nghĩa và giá trị của nó" (13 - 12 - 1941). *Sđđ.*, t.81, tr.366 (tiếng Anh).

(27) Mahatma Gandhi. "Tuyên bố với báo chí" (*The Bombay Chronicle*, 18 - 9 - 1934). *Sđđ.*, t.65, tr.12 (tiếng Anh).

(28) Mahatma Gandhi. "Hệ thống đẳng cấp" (*Young India*, 8 - 12 - 1920). *Sđđ.*, t.22, tr.67 (tiếng Anh).

(29) Mahatma Gandhi. "Lựa chọn trước dân biểu" (*Harijan*, 03 - 9 - 1938). *Sđđ.*, t.73, tr.435 (tiếng Anh).

(30) Mahatma Gandhi. "Hoạt động bất bạo động" (*Harijan*, 11 - 2 - 1939). *Sđđ.*, t.75, tr.48 (tiếng Anh).